

Số: 70/CV-VASEP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 05 năm 2026

V/v góp ý danh mục mức giới hạn ATTP thuộc
lĩnh vực quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi
trường đề xuất sửa đổi, bổ sung

Kính gửi: Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển Thị trường

Phúc đáp Công văn số 953/CCPT-CL ngày 29/4/2026 của Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường về việc lấy ý kiến đối với danh mục mức giới hạn an toàn thực phẩm (ATTP) thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề xuất sửa đổi, bổ sung, sau khi nghiên cứu danh mục kèm theo công văn, đồng thời tổng hợp ý kiến từ doanh nghiệp hội viên, Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) xin có một số ý kiến như sau:

Hiệp hội VASEP thống nhất và không có ý kiến góp ý đối với danh mục mức giới hạn an toàn thực phẩm được Quý Cục tổng hợp kèm theo Công văn số 953/CCPT-CL.

Tuy nhiên, từ thực tiễn sản xuất, kiểm nghiệm, tự công bố sản phẩm và kiểm soát chất lượng của các doanh nghiệp thủy sản, Hiệp hội thấy hiện vẫn còn một số nhóm sản phẩm/chỉ tiêu chưa có căn cứ áp dụng đầy đủ hoặc cần được cập nhật theo thông lệ quốc tế, do đó Hiệp hội xin đề xuất bổ sung một số chỉ tiêu đối với sản phẩm thủy sản như sau:

1. Bổ sung chỉ tiêu vi sinh vật đối với sản phẩm thủy sản đóng hộp

❖ Nội dung góp ý

Đề nghị Quý Cục xem xét bổ sung thêm chỉ tiêu vi sinh vật đối với nhóm sản phẩm thủy sản đóng hộp.

❖ Lý do và cơ sở kiến nghị

Sản phẩm thủy sản đóng hộp không chỉ được sản xuất để xuất khẩu mà còn được đưa vào lưu thông, kinh doanh tại thị trường nội địa, do đó doanh nghiệp phải thực hiện hồ sơ tự công bố sản phẩm theo quy định tại Nghị định số 15/2018/NĐ-CP về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, doanh nghiệp gặp khó khăn do QCVN 8-3:2012/BYT về ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm hiện chưa có nhóm chỉ tiêu áp dụng cụ thể đối với sản phẩm thủy sản đóng hộp. Trong khi đó, trước đây Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 có quy định một số chỉ tiêu vi sinh vật đối với nhóm sản phẩm thủy sản đóng hộp, nhưng văn bản này hiện đã hết hiệu lực, dẫn đến khoảng trống pháp lý trong việc xác định căn cứ kiểm nghiệm và xây dựng hồ sơ tự công bố đối với nhóm sản phẩm này.

Thực tế hiện nay, một số doanh nghiệp đang phải áp dụng tạm theo tiêu chuẩn xuất khẩu tiêu chuẩn khách hàng hoặc tiêu chuẩn cơ sở để kiểm soát chỉ tiêu vi sinh vật phục vụ hồ sơ tự công bố sản phẩm nội địa, dẫn đến thiếu thống nhất trong thực tiễn áp dụng.

Bên cạnh đó, đối với sản phẩm thủy sản đóng hộp đã qua quá trình tiệt trùng thương mại, việc thiết lập chỉ tiêu vi sinh vật cần bám sát bản chất công nghệ của sản phẩm, tránh áp dụng máy móc các chỉ tiêu vốn phù hợp với sản phẩm tươi, đông lạnh, sơ chế hoặc chưa qua xử lý nhiệt đầy đủ, bởi một số chỉ tiêu vi sinh vật thông thường có thể không còn phù hợp hoặc không có ý nghĩa kiểm soát tương ứng đối với sản phẩm đã được xử lý tiệt trùng.

❖ ***Đề xuất kiến nghị:***

- Bổ sung nhóm sản phẩm thủy sản đóng hộp vào phạm vi rà soát, sửa đổi quy định về ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm;
- Xây dựng nhóm chỉ tiêu vi sinh vật phù hợp với sản phẩm thủy sản đóng hộp, có phân biệt rõ giữa sản phẩm tiệt trùng thương mại và các sản phẩm thủy sản chế biến khác.

2. Bổ sung quy định vi sinh nền đối với sản phẩm cá và sản phẩm gia vị

❖ ***Nội dung góp ý***

Đề nghị Quý Cục nghiên cứu bổ sung chỉ tiêu vi sinh nền đối với nhóm sản phẩm cá, đồng thời xem xét bổ sung nhóm chỉ tiêu vi sinh vật đối với sản phẩm gia vị trong trường hợp các sản phẩm này được sử dụng làm nguyên liệu, thành phần phối trộn hoặc sản phẩm lưu thông độc lập trên thị trường.

❖ ***Lý do và cơ sở kiến nghị***

Theo ý kiến của đơn vị kiểm nghiệm và doanh nghiệp, hiện nay một số nền mẫu cá và sản phẩm gia vị vẫn còn thiếu căn cứ kỹ thuật rõ ràng để áp dụng thống nhất trong hoạt động kiểm nghiệm, đánh giá chất lượng và xây dựng hồ sơ công bố/tự công bố sản phẩm. Điều này dẫn đến tình trạng trong cùng một nhóm sản phẩm nhưng các đơn vị có thể lựa chọn chỉ tiêu khác nhau, gây khó khăn cho doanh nghiệp khi phải giải trình kết quả kiểm nghiệm với cơ quan quản lý, khách hàng hoặc đối tác phân phối.

Đối với sản phẩm cá, việc có cơ sở kỹ thuật rõ ràng về vi sinh nền là cần thiết để phục vụ kiểm soát chất lượng nguyên liệu và sản phẩm chế biến, đặc biệt trong bối cảnh doanh nghiệp phải đáp ứng đồng thời yêu cầu của thị trường nội địa và các thị trường xuất khẩu.

Đối với nhóm gia vị, đây là nhóm sản phẩm thường được sử dụng trong chế biến thực phẩm, có thể ảnh hưởng đến chất lượng vi sinh của sản phẩm cuối cùng, do đó việc có quy định hoặc hướng dẫn tham chiếu phù hợp sẽ giúp doanh nghiệp kiểm soát tốt hơn rủi ro ATTP trong chuỗi sản xuất

❖ ***Đề xuất kiến nghị:***

- Quý Cục rà soát, nghiên cứu bổ sung các chỉ tiêu vi sinh nền mẫu cá và gia vị trên cơ sở đối chiếu với TCVN 5289:2006 đối với vi sinh nền mẫu cá, và các quy định, tiêu chuẩn quốc tế hoặc quy định của một số thị trường nhập khẩu lớn, trong đó có hệ thống tiêu chuẩn GB của Trung Quốc, đối với nhóm sản phẩm cá và gia vị;
- Trường hợp chưa đủ cơ sở để quy định bắt buộc ngay trong quy chuẩn, đề nghị Quý Cục có hướng dẫn kỹ thuật hoặc danh mục tham chiếu để doanh nghiệp và phòng thử nghiệm áp dụng thống nhất trong giai đoạn chuyển tiếp.

3. Rà soát, cập nhật danh mục thuốc BVTV, thuốc thú y và MRL theo Codex mới

❖ Nội dung góp ý

Hiệp hội kính đề nghị Quý Cục, trong quá trình tổng hợp, đề xuất sửa đổi, bổ sung danh mục mức giới hạn ATTP thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, quan tâm rà soát, cập nhật danh mục hoạt chất thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y và mức dư lượng tối đa (MRL) theo các cập nhật mới nhất của Codex Alimentarius, đồng thời nghiên cứu nguyên tắc áp dụng đối với các hoạt chất chưa được thiết lập MRL trong quy định của Việt Nam.

❖ Lý do và cơ sở kiến nghị

Thông tư số 50/2016/TT-BYT và các văn bản liên quan hiện đã có một số nội dung cần được rà soát, cập nhật để phù hợp hơn với dữ liệu mới của Codex, đặc biệt trong bối cảnh danh mục hoạt chất, mức MRL và cách tiếp cận quản lý dư lượng tại nhiều thị trường nhập khẩu đang thay đổi nhanh, có xu hướng cập nhật thường xuyên và áp dụng cơ chế quản lý nghiêm ngặt đối với các hoạt chất không được thiết lập MRL.

Đối với doanh nghiệp thủy sản, mặc dù nhiều sản phẩm chủ lực là sản phẩm có nguồn gốc thủy sản, nhưng trong thực tiễn sản xuất, chế biến và thương mại vẫn có liên quan đến nhiều nhóm nguyên liệu, phụ gia, gia vị, nguyên liệu phối trộn, sản phẩm nông nghiệp hoặc sản phẩm có nguồn gốc động vật khác. Do đó, việc hệ thống MRL của Việt Nam chưa được cập nhật kịp thời hoặc chưa có nguyên tắc rõ ràng đối với hoạt chất chưa có MRL có thể dẫn đến khó khăn trong kiểm soát nguyên liệu, kiểm nghiệm sản phẩm, đánh giá phù hợp và xử lý các tình huống phát sinh khi thị trường nhập khẩu có yêu cầu khác biệt.

Bên cạnh đó, trong bối cảnh hội nhập sâu và hoạt động xuất khẩu thực phẩm chịu sự kiểm soát ngày càng chặt chẽ từ các thị trường lớn, việc cập nhật danh mục MRL theo Codex và các cơ sở khoa học quốc tế sẽ giúp giảm nguy cơ phát sinh cảnh báo ATTP, hạn chế tranh chấp kỹ thuật và tạo điều kiện để doanh nghiệp có căn cứ rõ ràng hơn trong xây dựng chương trình kiểm soát chất lượng.

❖ Đề xuất kiến nghị: Hiệp hội VASEP kính đề nghị Quý Cục xem xét:

- Rà soát, cập nhật định kỳ danh mục thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y và mức dư lượng tối đa theo Codex mới nhất.
- Nghiên cứu bổ sung quy định hoặc nguyên tắc áp dụng đối với trường hợp hoạt chất chưa được thiết lập MRL trong quy định Việt Nam.
- Làm rõ trường hợp áp dụng giá trị mặc định hoặc ngưỡng không cho phép tồn dư, nếu có, để doanh nghiệp và phòng thử nghiệm có căn cứ thực hiện thống nhất.
- Tăng mức độ hài hòa giữa quy định Việt Nam với Codex và các thị trường xuất khẩu trọng điểm, nhằm vừa bảo đảm an toàn thực phẩm, vừa hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, xuất khẩu và kiểm soát rủi ro thương mại.

Hiệp hội VASEP kính đề nghị Quý Cục xem xét, tổng hợp các kiến nghị bổ sung nêu trên trong quá trình hoàn thiện danh mục mức giới hạn ATTP thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, nhằm bảo đảm hệ thống quy định vừa có căn cứ khoa học,

pháp lý và thực tiễn, vừa tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, tự công bố và kiểm soát chất lượng sản phẩm thực phẩm thủy sản..

Trân trọng cảm ơn và kính chào./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Thường vụ HH;
- BCH và BKT HH;
- VPĐD HH tại Hà Nội;
- Lưu VP HH.

TUQ. CHỦ TỊCH HIỆP HỘI
TỔNG THƯ KÝ



Nguyễn Hoài Nam